

Bản án số: 63/2023/HS-ST

Ngày 26-9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huy

Bà Hà Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lê Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với *bị cáo*:

Họ và tên: **Quàng Văn S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại tỉnh L. Nơi cư trú: Bản Noong H, xã Noong H, huyện Sìn H1, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 04/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Quàng Văn V, sinh năm 1963. Con bà: Lò Thị T, sinh năm 1963; Vợ, con: Bị cáo chưa có vợ, con. Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ năm; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố L, tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 23/5/2023, tổ công tác của Đội cảnh sát kinh tế và ma túy - Công an thành phố L, tỉnh L phối hợp với Công an phường Đông P làm nhiệm vụ tại khu vực phường Đông P, thành phố L, tỉnh L thì phát hiện trên đường 30/4 thuộc tổ 28, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L Quàng Văn S có biểu hiện nghi phạm tội. Qua kiểm tra S tự giác lấy từ ống đeo tay chống nằng đang đeo ở bên tay trái giao nộp cho tổ công tác 01 gói được gói bên ngoài bằng

2 lớp nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng. Theo S khai đó là Heroine S tàng trữ để sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, Quảng Văn S khai nhận: Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 23/5/2023, Quảng Văn S đi bộ một mình từ Bến xe khách tỉnh L về hướng xã San Thành, thành phố L mục đích tìm mua Heroine về sử dụng. Khi S vừa đi được một đoạn cách Bến xe khoảng 1km thì gặp một người đàn ông, S không rõ nhân thân, lai lịch đang đứng một mình trên vỉa hè đường 58m, giống người nghiện nên S đã hỏi mua ma túy, người đàn ông đồng ý và giới thiệu tên là Loan. Qua trao đổi, S mua được của người đàn ông 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng 02 lớp nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được gói Heroine, S cất vào trong ống đeo tay chống nắng đang đeo ở bên tay trái của mình rồi đi bộ tìm chỗ sử dụng. Khi đang đi bộ trên vỉa hè đường 30/4 thuộc tổ 28, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số: 37/KLGD ngày 23/5/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Văn S trong quá trình bắt quả tang ngày 23/5/2023 có tổng khối lượng là 0,12gam. Lấy toàn bộ 0,12 gam gửi làm mẫu vật giám định

Kết luận giám định số: 601/KL-KTHS ngày 25/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Cáo trạng số: 55/CT-VKSTP ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Quảng Văn S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Quảng Văn S từ 13 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì công văn của Công an thành phố L (theo hồ sơ bên trong là: 02 mảnh nilon màu hồng) và 01 phong bì công văn của Công an thành phố L (theo hồ sơ bên trong là 01 ống đeo tay chống nắng, bằng vải màu xám, đeo bên tay trái). Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, kết luận giám định ... được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 23/5/2023, tại tổ 28, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L. Quảng Văn S đang tàng trữ trái phép 0,12gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Quảng Văn S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của bị cáo Quảng Văn S có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có cơ hội cai nghiện, rèn dũa, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo

các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,12 gam Heroine Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 02 mảnh nilon màu hồng và 01 ống đeo tay chống nắng, bằng vải màu xám là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, theo lời khai của Quảng Văn S, nguồn gốc số Heroine bị thu giữ là do mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên là Loan, tại vỉa hè trên đường 58, cách Bến xe khách tỉnh L khoảng 1km. Do S không rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không thể điều tra, làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Quảng Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Quảng Văn S 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2023

3. Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu hồng; 01 ống đeo tay chống nắng, bằng vải màu xám, đeo bên tay trái.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2023 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

4. Về án phí: Bị cáo Quảng Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Tuyết

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

